

Số: 2291/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 27 tháng 10 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt đề cương và kinh phí thực hiện dự án: Đánh giá toàn diện hậu quả của chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh đối với môi trường, hệ sinh thái và con người trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

CHỦ TỊCH UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29/11/2005;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 45/2010/TTLT-BTC-BTNMT ngày 30/3/2010 của liên tịch Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1504/QĐ-UBND ngày 31/7/2012 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Kế hoạch hành động khắc phục cơ bản hậu quả chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong Chiến tranh ở Việt Nam đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020 của tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Kế hoạch Bảo vệ môi trường tỉnh Bình Phước năm 2014 số 138/KH-UBND ngày 18/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 553/TTr-STNMT ngày 17/10/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề cương và kinh phí thực hiện dự án: Đánh giá toàn diện hậu quả của chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh đối với môi trường, hệ sinh thái và con người trên địa bàn tỉnh Bình Phước với các nội dung cụ thể như sau:

I. Tên dự án: Đánh giá toàn diện hậu quả của chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh đối với môi trường, hệ sinh thái và con người trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

II. Cơ quan quản lý, thực hiện dự án

1. Cơ quan chủ quản: Sở Tài nguyên và Môi trường
2. Cơ quan chủ trì thực hiện: Chi cục Bảo vệ môi trường
3. Đơn vị tư vấn thực hiện: Chi nhánh khu vực phía Nam-Trung tâm Tư vấn và Công nghệ môi trường

III. Mục tiêu:

Điều tra, khảo sát các khu vực tồn lưu chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh và đánh giá toàn diện hậu quả chất độc hóa học đối với môi trường, hệ sinh thái và con người trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Trên cơ sở đó, khoanh vùng, thực hiện các biện pháp thu gom, xử lý các khu vực chất độc hóa học tồn lưu; Phục



hồi môi trường các khu vực bị suy thoái do ảnh hưởng của chất độc hóa học; Hỗ trợ về mặt xã hội, y tế và chăm sóc sức khỏe các nạn nhân bị nhiễm chất độc hóa học; Tuyên truyền, vận động các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước tham gia nghiên cứu và khắc phục hậu quả chất độc hóa học đối với con người và môi trường.

IV. Nội dung đề cương:

1. Thu thập, tổng hợp các tài liệu, số liệu liên quan đến chất độc hoá học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh trên địa bàn tỉnh Bình Phước.
2. Điều tra, khảo sát thực địa tại các khu vực tồn lưu chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh trên địa bàn tỉnh Bình Phước.
3. Đo đạc, phân tích bổ sung thông số Dioxin trên một số mẫu đất, mẫu nước, mẫu thực vật tại các khu vực, vùng tồn lưu chất độc hoá học trên địa bàn tỉnh Bình Phước.
4. Đánh giá toàn diện hậu quả của chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh đối với môi trường, hệ sinh thái và con người trên địa bàn tỉnh Bình Phước.
5. Xây dựng bản đồ hiện trạng chất độc hóa học tồn lưu tỷ lệ 1/100.000

V. Kinh phí, nguồn kinh phí thực hiện:

1. Tổng kinh phí thực hiện dự án: 679.827.500 đồng (Sáu trăm bảy mươi chín triệu, tám trăm hai mươi bảy nghìn, năm trăm đồng).

(Có dự toán chi tiết kinh phí thực hiện kèm theo)

2. Nguồn kinh phí: từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2014.

VI. Tiến độ và thời gian thực hiện: 12 tháng, kể từ tháng 10 năm 2014

Điều 2. Chi nhánh khu vực phía Nam - Trung tâm Tư vấn và Công nghệ môi trường có trách nhiệm thực hiện đúng như những nội dung trong đề cương đã được phê duyệt và hoàn thành dự án theo đúng tiến độ.

Điều 3. Chi cục Bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường là Chủ đầu tư có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra việc thực hiện dự án của đơn vị tư vấn, tổ chức thực hiện các nội dung đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Chi cục Bảo vệ môi trường; Giám đốc nhánh khu vực phía Nam - Trung tâm Tư vấn và Công nghệ môi trường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, PCT;
- Như Điều 4;
- LĐVP, Phòng KTN, KTTH;
- Lưu VT(HH329)._{JK}




Nguyễn Văn Lợi

PHỤ LỤC

Dự toán kinh phí thực hiện

(kèm theo Quyết định số: 229/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2014 của UBND tỉnh)

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ TÍNH	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (VNĐ)	THÀNH TIỀN(VNĐ)
I	XÂY DỰNG ĐỀ CƯƠNG	Đề cương	1	1.000.000	1.000.000
III	HỘI THẢO GÓP Ý ĐỀ CƯƠNG				4.015.000
1	Chủ tịch hội đồng	Người	1	300.000	300.000
2	Thành viên hội đồng, thư ký	Người	10	200.000	2.000.000
3	Đại biểu	Người	10	70.000	700.000
4	Nước uống	Người	21	15.000	315.000
5	In ấn, photocopy tài liệu	Đợt	1	700.000	700.000
III	THU THẬP, TỔNG HỢP CÁC TÀI LIỆU, DỮ LIỆU				36.900.000
1	Thu thập, tổng hợp các tài liệu, số liệu	Công	140	140.000	19.600.000
2	Tổng hợp, phân tích và xử lý số liệu	Chuyên đề	5	4.000.000	20.000.000
IV	ĐIỀU TRA, KHẢO SÁT HIỆN TRƯỜNG ĐỐI VỚI MÔI TRƯỜNG, HỆ SINH THÁI VÀ CON NGƯỜI				46.500.000
1	Lập phiếu điều tra	Bộ	1	500.000	500.000
2	Điều tra, khảo sát thực địa	Công	100	140.000	14.000.000
3	Chi cho cá nhân cung cấp thông tin	Phiếu	300	30.000	9.000.000
4	Chi cho tổ chức cung cấp thông tin	Phiếu	100	70.000	7.000.000
5	Tổng hợp, xử lý số liệu, xây dựng chuyên đề	Chuyên đề	02	8.000.000	16.000.000
V	THUÊ XE, PHÒNG NGHỈ KHẢO SÁT				63.600.000
1	Thuê xe ô tô khảo sát (15 ngày/đợt x 2 đợt)	Ngày	30	500.000	15.000.000
2	Phòng nghỉ (6 người x 30 ngày)	Ngày	180	200.000	36.000.000
3	Phụ cấp công tác phí (6 người x 30 ngày)	Ngày	180	70.000	12.600.000
III	QUAN TRẮC CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG				243.000.000
1	Phân tích môi trường đất (3 mẫu/huyện, thị x 3huyện). Phân tích 01 thông số: Dioxin.	Mẫu	9	9.000.000	81.000.000
2	Phân tích chất lượng môi trường nước mặt (3mẫu/huyện, thị x 3huyện). Phân tích 1 thông số Dioxin	Mẫu	9	9.000.000	81.000.000
3	Phân tích mẫu thực vật (3 mẫu/huyện, thị x 3huyện). Phân tích 1 thông số Dioxin.	Mẫu	9	9.000.000	81.000.000



	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ TÍNH	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (VNĐ)	THÀNH TIỀN(VNĐ)
	ĐÁNH GIÁ TOÀN DIỆN HẬU QUẢ CỦA CHẤT ĐỘC HÓA HỌC ĐỐI VỚI MÔI TRƯỜNG, HỆ SINH THÁI VÀ CON NGƯỜI				80.000.000
	Đánh giá hiện trạng môi trường tồn lưu chất độc hóa học vùng dự án	Chuyên đề	04	5.000.000	20.000.000
2	Đánh giá toàn diện hậu quả của chất độc hóa học đối với môi trường, hệ sinh thái và con người	Chuyên đề	12	5.000.000	60.000.000
V	XÂY DỰNG BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG CHẤT ĐỘC HÓA HỌC TỒN LƯU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC TỶ LỆ 1:100.000				121.000.000
1	Xây dựng bản đồ tồn lưu chất độc hóa học và mức độ tác động đối với môi trường, hệ sinh thái và con người trên địa bàn đến tỉnh Bình Phước tỷ lệ 1:100.000	mảnh	2	65.000.000	121.000.000
VII	HỘI THẢO				5.130.000
1	Chủ trì hội thảo	người	1	200.000	20.000
2	Thư ký hội thảo, thành viên	người	15	150.000	2.250.000
3	Đại biểu được mời tham dự	người	15	70.000	1.050.000
4	Nước uống	người	35	10.000	350.000
5	Photo tài liệu	Bộ	32	40.000	1.280.000
X	NGHIỆM THU				14.180.000
1	Chủ tịch hội đồng	người	1	400.000	400.000
2	Thành viên, thư ký	người	15	300.000	4.500.000
3	Đại biểu được mời tham dự	người	95	70.000	6.650.000
4	Bài nhận xét ủy viên	người	1	400.000	400.000
5	Bài nhận xét phán biện	bài viết	2	300.000	600.000
6	In ấn, photocopy tài liệu	Bộ	32	40.000	1.280.000
7	Nước uống	người	35	10.000	350.000
	Cộng				618.025.000
	Thuế VAT 10%				61.802.500
	Tổng cộng				679.827.500

(Sáu trăm bảy mươi chín triệu, tám trăm hai mươi bảy nghìn, năm trăm đồng).